

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi : Hội đồng xét duyệt sáng kiến Trường Tiểu học Giồng Găng

1. Tôi (chúng tôi) ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Lê Văn Đức	19/7/1984	Trường Tiểu học Giồng Găng	Giáo viên	Đại học	

2. Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến:

Giải pháp giúp học sinh lớp 2A3 Trường Tiểu học Giồng Găng phát triển năng lực “Hợp tác và Giao tiếp” thông qua môn học Giáo dục thể chất năm học 2024 - 2025.

3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến):

4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục

5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn): Từ tháng 9/2024

6. Mô tả bản chất của sáng kiến:

- Tên sáng kiến: Giải pháp giúp học sinh lớp 2A3 Trường Tiểu học Giồng Găng phát triển năng lực “Hợp tác và Giao tiếp” thông qua môn học Giáo dục thể chất năm học 2024 - 2025.

- Các Giải pháp thực hiện: Gồm 4 giải pháp

+ Giải pháp 1: Xây dựng tính tự quản của học sinh.

+ Giải pháp 2: Tập luyện theo nhóm, tổ, cặp đôi.

+ Giải pháp 3: Tổ chức thi đua thông qua trò chơi và trình diễn.

+ Giải pháp 4: Kiểm tra, đánh giá.

6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết:

a) Mô tả đầy đủ, chi tiết tình trạng kỹ thuật hoặc phương pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện tại (thường làm) trước khi thực hiện những giải pháp mới (mô tả chi tiết các bước/quy trình thực hiện nhiệm vụ).

*** Đối với nhà trường:**

- Trường Tiểu học Giồng Găng là một trong những trường đạt chuẩn Quốc gia, nằm trên địa bàn ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Hiện tại Trường Tiểu học Giồng Găng có tổng số lớp học là 20 lớp, số lớp học 2 buổi trên ngày là 20/20 lớp (tỉ lệ 100%).

- Nhà trường được đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học, đảm bảo đủ điều kiện để thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sân bãi của trường có diện tích sân rộng, thoáng có mái che góp phần tạo điều kiện cho học sinh luyện tập luyện nhiệt tình, chủ động, phát huy tinh thần tự giác, tích cực trong tập luyện, tham gia các trò chơi và các hoạt động học tập một cách chủ động.

*** Đối với giáo viên:**

- Năm học 2024 - 2025 là năm thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho tất cả các khối lớp, bản thân đã được tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, tập huấn về sách giáo khoa, đổi mới phương pháp giảng dạy,... để thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, ban giám hiệu luôn tạo điều kiện để thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy cũng như tham gia các phong trào.

- Ngoài việc giảng dạy cho các em có được một sức khỏe tốt, thông qua các giải pháp trên giáo viên không chỉ giúp các em phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp” mà còn hình thành cho các đức tính tốt như: Tính dũng cảm, tính trung thực, tính tự giác, tính tích cực, tính khiêm tốn,... Cho nên phân môn Giáo dục thể chất ở bậc tiểu học chiếm một vị trí quan trọng trong giáo dục con người theo hướng toàn diện.

*** Đối với học sinh:**

- Đối với các em học sinh lớp 2 nói chung và các em học sinh lớp 2A3 nói riêng thì các em đã được làm quen với chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ lớp 1. Vì vậy ở lớp 2 này các em đã và đang hình thành được những phẩm chất và năng lực để đáp ứng với chương trình học, đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp” góp phần giúp các em đạt được hiệu quả cao cho môn học. Bên cạnh đó các em luôn được sự quan tâm của nhà trường, thầy cô và cha mẹ cũng như bản thân các em luôn cố gắng trong học tập.

- Ở lứa tuổi học sinh lớp 2, các em đã dần hoàn thiện hơn các kỹ năng vận động, năng lực “Hợp tác và giao tiếp” dần hoàn thiện hơn, tiếp thu và vận dụng có hiệu quả các bài tập của giáo viên, năng khiếu của các em cũng dần được hình thành và phát triển, các em đã biết thực hiện các động tác theo sự hướng

dẫn của giáo viên ở mức độ cao hơn. Vì vậy giáo viên phải gương mẫu về ngôn phong, tác phong khi giao tiếp trong và ngoài giờ học để đạt kết quả cao hơn.

*** Bảng khảo sát trước khi áp dụng giải pháp.**

Tổng số Học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	Số học sinh	Tỉ lệ %	Số học sinh	Tỉ lệ %	Số học sinh	Tỉ lệ %
34	4	12%	10	29%	20	59%

Qua bảng khảo sát cho thấy việc học sinh chưa phát huy được năng lực “Hợp tác và giao tiếp” trong các hoạt động học là do các em thiếu tự tin, còn lúng túng trong việc vận dụng khả năng của mình trong các hoạt động học tập.

b) Nêu, phân tích rõ những ưu, nhược điểm, thuận lợi, khó khăn của giải pháp kỹ thuật hoặc giải pháp tổ chức sản xuất, công tác, tác nghiệp hiện đang được áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trong lĩnh vực công tác mình đảm nhiệm và phân tích nguyên nhân dẫn đến tình hình đó.

*** Ưu điểm:**

- Dễ dàng thực hiện các giải pháp trong các tiết học môn Giáo dục thể chất.
- Học sinh tham gia tích cực, chủ động,... nâng cao hiệu quả môn học.
- Học sinh phát triển tốt về phẩm chất và năng lực đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp”, góp phần phát triển toàn diện, đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập và rèn luyện.

*** Nhược điểm:** Không.

*** Thuận lợi:**

- Đối với giáo viên
 - + Được sự quan tâm của ngành, ban giám hiệu nhà trường luôn tạo điều kiện để giáo viên Giáo dục thể chất tập huấn đầy đủ, dự giờ đồng nghiệp để giáo viên được giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp về phương pháp mới.
 - + Giáo viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyên môn, tập huấn về sách giáo khoa, đổi mới phương pháp giảng dạy,... để thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
 - + Trong quá trình dạy học đã phát hiện được nhiều học sinh có năng khiếu, góp phần thuận lợi hơn cho việc giảng dạy và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh.

- Đối với học sinh

+ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 có sách giáo khoa môn Giáo dục thể chất, thuận tiện cho việc tham khảo bài học trước khi đến lớp, xem lại kiến thức đã học để tập luyện thêm ở nhà.

+ Đây là môn học được nhiều học sinh yêu thích, hầu hết các em đều rất hứng thú với tiết học Giáo dục thể chất, hình thức, phương pháp tập luyện theo tổ, nhóm giúp các phát triển khả năng của bản thân, qua các tiết học các em được tham gia các trò chơi tạo tiền đề để phát triển năng lực thể dục thể thao.

+ Học sinh được tiếp thu kiến thức mới về môn Giáo dục thể chất, thông qua các nội dung của tiết học các em phát huy năng khiếu bản thân, hoàn thiện về kỹ năng vận động, phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực trong năng lực “Hợp tác và giao tiếp” chiếm phần lớn các hoạt động dạy học.

** Khó khăn:*

- Trang thiết bị phục vụ cho việc dạy môn Giáo dục thể chất theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa đầy đủ như: đồ dùng trực quan, tranh minh họa để phục vụ giảng dạy.

- Đa số các em chưa tập trung trong giờ học, hay nói chuyện riêng,....

6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến:

a) Mục đích của giải pháp:

- Môn Giáo dục thể chất ở nhà trường nhằm nâng cao sức khỏe, cung cấp những kiến thức cơ bản về vệ sinh cá nhân, bảo vệ môi trường, ... hình thành thói quen tập luyện, tạo nên môi trường tự nhiên của học sinh, tạo ra không khí vui tươi, lành mạnh,... Ngoài ra còn góp phần phát hiện nhân tài về thể dục thể thao.

- Với những giải pháp đã thực hiện thì giúp học sinh phát triển về năng lực “Hợp tác và giao tiếp”, góp phần giúp cho các em phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực, để đáp ứng được với chương trình môn Giáo dục thể chất cũng như các môn còn lại của chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Giúp cho học sinh biết hợp tác trong các hoạt động học tập và vui chơi, giúp đỡ nhau trong học tập và các hoạt động tập thể thông qua việc trao đổi với nhau về các nội dung tập luyện, giúp học sinh tự tin trong giao tiếp, mạnh dạn trao đổi ý kiến với nhau góp phần hình thành và phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp” một cách toàn diện.

b) Tính mới của giải pháp:

- Môn Giáo dục thể chất là môn học bắt buộc trong chương trình, là điều kiện để đánh giá toàn diện về phẩm chất và năng lực của học sinh, bên cạnh đó thông qua việc tập luyện sẽ hình thành và phát triển các kỹ năng vận động, năng lực thể dục thể thao,... góp phần giúp học sinh hình thành và phát triển một cách

toàn diện.

- Đặc thù của môn học là thực hành, đòi hỏi học sinh phải có tính tự giác, tích cực, thường xuyên tập luyện. Do đó việc tập luyện theo nhóm, tập luyện theo tổ hay tập luyện theo cặp đôi sẽ giúp học sinh phát triển về các phẩm chất và năng lực đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp”, để đạt được kết quả cao trong việc học tập và rèn luyện.

- Để giúp học sinh phát triển về phẩm chất và năng lực, đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp” thì các giải pháp đã được áp dụng cho học sinh ở lớp học đạt hiệu quả cao, trong thời gian áp dụng các giải pháp cũng được học sinh tiếp thu và vận dụng rất linh hoạt góp phần đạt hiệu quả cao về kết quả tập luyện.

Nhận thấy được vai trò của năng lực “Hợp tác và giao tiếp” trong môn Giáo dục thể chất và trách nhiệm của giáo viên phụ trách môn học. Từ kinh nghiệm của bản thân và học hỏi từ đồng nghiệp, tôi vận dụng một số giải pháp giúp học sinh lớp 2A3 Trường Tiểu học Giồng Găng hình thành và phát triển năng lực “Hợp tác và Giao tiếp” thông qua môn học Giáo dục thể chất năm học 2024-2025, như sau:

Giải pháp 1: Xây dựng tính tự quản của học sinh:

a. Tổ chức biên chế lớp học:

- Chia lớp thành 3- 4 tổ luyện tập (tùy vào sĩ số lớp), mỗi tổ có từ 6 đến 8 học sinh.

- Tùy theo từng lớp học mà giáo viên chia số học sinh nam và học sinh nữ tương ứng với nhau.

- Các yếu tố trên nhằm đảm bảo đội hình lớp để học bao quát và cả tính thẩm mỹ của lớp học, trong luyện tập và trò chơi vận động khi thực hiện thi đua các em dễ dàng hỗ trợ cho nhau và tinh thần đoàn kết trong từng tổ được liên kết vững bền hơn, khi thi đua phải đổi chỗ thì tính bền vững không cao vì phải thay đổi vị trí thường xuyên.

b. Chọn cán sự bộ môn của lớp và tổ:

- Cán sự lớp (người điều khiển) là em nhanh nhẹn, giọng nói to, rõ, mạnh dạn trong phát biểu.

- Tổ trưởng thì tiêu chí gần giống như cán sự lớp.

+ Tiêu chuẩn chọn cán sự môn Giáo dục thể chất của lớp và tổ trưởng: là những em có thành tích học tập tốt, có sức khỏe, nhanh nhẹn, phát âm to, rõ.

- Khi thực hiện chọn cán sự môn Giáo dục thể chất giáo viên phải định hướng cho học sinh nhiệm vụ và vai trò của mình đối với môn học, để học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ của mình. Chọn cán sự môn Giáo dục thể chất không nhất thiết là lớp trưởng.

c. Xây dựng nội quy luyện tập:

- Giờ học, nơi học: Tuần học 2 tiết (theo thời khóa biểu), cùng buổi với buổi học văn hóa (vì các em học 2 buổi/ngày), học ngoài trời nơi học do giáo viên chọn.

- Trang phục: Đồng phục thể dục hoặc trang phục thể thao, giày hoặc dép quay hậu nếu học sinh mang dép lê khi vận động chạy, nhảy giáo viên cần nhắc nhở học về an toàn khi tập luyện.

* Qua giải pháp trên sẽ hình thành cho các em: Tính tổ chức kỷ luật trong học tập cũng như các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hình thành và phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp” thông qua việc báo cáo, trả lời câu hỏi của giáo viên.

Giải pháp 2: Tập luyện theo nhóm, tổ, cặp đôi:

a. Tập luyện theo nhóm (ảnh 1): Là hình thức giảng dạy đặt học sinh vào môi trường học tập tích cực, học sinh được chia thành các nhóm nhỏ, tập luyện theo nhóm giúp các em rèn luyện và phát triển kỹ năng tự làm việc, kỹ năng hợp tác và giao tiếp, tạo điều kiện cho học sinh học hỏi lẫn nhau, phát huy vai trò trách nhiệm, tính tích cực, phối hợp với nhau để thực hiện nhiệm vụ.

- Trước khi học sinh tập theo nhóm thì giáo viên cần phân công rõ ràng về nhiệm vụ (như: Nhóm trưởng quản lý nhóm, điều khiển cho cả nhóm, mời bạn nhận xét bài tập,...).

- Thông qua hoạt động nhóm, các em có thể cùng làm việc với nhau những công việc mà một mình không thể tự làm được trong một thời gian nhất định.



Ảnh 1: Học sinh tập luyện theo nhóm (chủ đề: Bài tập thể dục).

b. Tập luyện theo tổ (ảnh 2): Đối với cấp tiểu học, nhất là các em học sinh lớp 2 thì việc rèn cho các em các kỹ năng học hợp tác theo tổ là hết sức cần thiết, tạo điều kiện để các em có nhiều cơ hội giao lưu, học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau để phát triển nhiều hơn về năng lực “Hợp tác và giao tiếp” góp phần vào việc giáo dục toàn diện nhân cách cho học sinh.

- Trong hoạt động theo tổ thì trách nhiệm học tập của mỗi học sinh được thể hiện rõ ràng hơn thông qua việc giúp đỡ, nhắc nhở, động viên nhau hoàn thành nhiệm vụ góp phần phát triển năng lực hợp tác và giao tiếp thông qua hoạt động tập luyện theo tổ. (Trước khi tập luyện giáo viên giao nhiệm vụ như tập luyện theo nhóm).



Ảnh 2: Học sinh tập luyện theo tổ (chủ đề: Bài tập thể dục).

c. Tập luyện theo cặp đôi (ảnh 3): Là một trong những giải pháp phát triển kỹ năng giao tiếp cho học sinh quá trình tập luyện, học sinh thường xuyên trao đổi với nhau về nội dung, yêu cầu tập luyện của giáo viên, đây là điều kiện cần thiết để hình thành và phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp”.

- Trước khi tập luyện thì giáo viên đặt ra nội dung và yêu cầu để học sinh thực hiện, phân công học sinh luân phiên nhau điều khiển để bạn mình thực hiện động tác theo yêu cầu của giáo viên.

- Tùy theo từng nội dung bài học mà giáo viên đưa ra yêu cầu về nội dung và hình thức thực hiện cho phù hợp, phân công cụ thể cho từng học sinh để các em nắm được những nhiệm vụ mà mình cần phải làm trong thời gian tập luyện.



Ảnh 3: Học sinh tập luyện theo cặp đôi (chủ đề: Bài tập thể dục).

Qua các phần tập luyện giáo viên thường xuyên quan sát trong quá trình học sinh thực hiện để kịp thời giúp đỡ, uốn nắn học sinh thực hiện đúng với yêu cầu và nội dung của bài tập.

* Qua giải pháp trên sẽ hình thành cho các em: Tính tổ chức, kỷ luật; về phẩm chất: Trung thực, nhân ái, chăm chỉ; về năng lực: Tự học và tự chủ, giải quyết vấn đề. Đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp” được thể hiện rõ ràng hơn thông qua trao đổi với nhau về bài tập, nhận xét bài tập của bạn, thay nhau điều khiển để tập luyện,....

Giải pháp 3: Tổ chức thi đua thông qua trò chơi và trình diễn.

a. Hình thức Trò chơi (ảnh 4):

Trò chơi là phần không thể thiếu trong các buổi học, tùy vào từng bài học mà giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi cho phù hợp để hỗ trợ cho bài tập góp phần hình thành và phát triển năng lực cho học sinh.

- Trước khi cho học sinh tham gia trò chơi thì giáo viên cần nêu rõ mục đích, ý nghĩa của trò chơi để học sinh biết được khi tham gia trò chơi có ý nghĩa như thế nào, giúp bản thân mình được những gì qua trò chơi cũng như cùng với học sinh trao đổi về cách chơi, luật chơi. Tham gia chơi thử cùng với học sinh để các em làm quen với trò chơi giúp các em tự tin hơn trong quá trình tham gia.

- Sau khi kết thúc trò chơi thì giáo viên cần cho các đội chơi tự nhận xét về kết quả của đội mình cũng như kết quả của đội bạn để phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp”. Sau đó giáo viên nhận xét chung, tuyên dương các đội tham gia trò chơi đạt thành tích tốt, nhất là các em học sinh có sự cố gắng, nỗ lực trong quá trình tham gia cũng như nhắc nhở, động viên các đội chơi chưa đạt kết quả cao để các em cố gắng trong những lần tham gia sau.



Ảnh 4: Học sinh tham gia trò chơi (Chuyền bóng tiếp sức).

b. Hình thức Trình diễn:

Tổ chức trình diễn sau khi học sinh tập luyện theo nhóm, tổ, cặp đôi. Không chỉ đánh giá được kết quả tập luyện mà còn giúp học sinh phát huy được năng lực “Hợp tác và giao tiếp” thông qua việc cả nhóm, tổ, cặp đôi lên thực hiện lại các nội dung bài học mà giáo viên đã giao cũng như việc nhận xét các bài tập của mình và của các bạn trong lớp.

- Trước khi học sinh lên trình diễn thì giáo viên cần cho đại diện của nhóm, tổ, cặp đôi lên báo cáo lại kết quả tập luyện của mình về những nội dung và yêu cầu của giáo viên đặt ra khi tập luyện cũng như đặt ra những yêu cầu đối với từng học sinh còn lại (như là quan sát, trao đổi về cách thực hiện của bạn mình) để đưa ra nhận xét sau khi các bạn thực hiện xong động tác.

- Sau khi học sinh thực hiện xong giáo viên gọi đại diện nhận xét kết quả thực hiện của mình, sau đó mời một số học sinh của các nhóm khác nhận xét kết quả của bạn mình, cuối cùng là nhận xét của giáo viên. Thông qua bài tập của học

sinh mà giáo viên tuyên dương các em đạt kết quả tốt hay khích lệ, động viên những học sinh thực hiện chưa tốt.

- Thông qua kết quả của phần trò chơi cũng như phần trình diễn thì giáo viên nhận xét chung về kết quả thực hiện của học sinh để giúp các em biết được mình đạt được ở mức độ như thế nào và cần phát huy hay khắc phục những gì cho những lần thực hiện sau.

* Qua giải pháp trên sẽ hình thành cho các em: Tính tổ chức, kỷ luật; phát triển về phẩm chất như: Trung thực, tự giác; về năng lực: Giải quyết vấn đề và sáng tạo. Thông qua các trò chơi tập thể tạo cho các em có tinh thần đoàn kết góp phần hình thành và phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp”.

Giải pháp 4: Kiểm tra, đánh giá.

- Kiểm tra, đánh giá sau mỗi hoạt động tập luyện hay sau mỗi tiết học giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực cho mỗi học sinh. Điều này đòi hỏi giáo viên phải thật khách quan và nhẹ nhàng trong quá trình thực hiện nếu không sẽ ảnh hưởng đến việc phát triển của học sinh.

- Để tìm hiểu và theo dõi tình hình học tập và mức độ hoàn thành của học sinh trong lớp học, giáo viên cần lập danh sách riêng để có những hình thức bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp.

- Đối với học sinh còn hạn chế khi thực hiện giáo viên cần giúp đỡ học sinh tự hoàn thành bài tập của mình hay đưa ra những biện pháp để học tập luyện thêm khi ở nhà, đối với học sinh hoàn thành thì giáo viên giúp học sinh hoàn thành tốt hơn để học sinh có hứng thú hơn trong học tập cũng như tham gia các hoạt động tại trường.

- Giáo viên phải quan sát, theo dõi, trao đổi, động viên, kịp thời nhận xét, khích lệ và hướng dẫn giúp đỡ khi học sinh gặp khó khăn để học sinh có lòng tin ở bản thân, không tự ti, chán nản khi chưa thực hiện tốt yêu cầu.

- Khi nhận xét giáo viên cần lưu ý những cố gắng, sự tiến bộ của học sinh để động viên, khích lệ và phát hiện những khó khăn chưa thể vượt qua của học sinh để hướng dẫn, giúp đỡ.

- Giáo viên phải đưa ra nhận định đúng về ưu điểm nổi bật để khen thưởng và những hạn chế để có những biện pháp hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn kịp thời giúp các em tự khắc phục; tránh nhận xét điểm sai của học sinh trước lớp làm học sinh mặc cảm trước bạn bè; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh. Giáo viên không bỏ qua trường hợp nào khi học sinh chưa thực hiện được.

* Qua giải pháp trên sẽ hình thành cho các em các phẩm chất như: Trung thực thông qua nhận xét bài làm của bạn; về năng lực thì giúp các em phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp” rõ ràng hơn trong việc trao đổi với giáo viên.

7. Khả năng áp dụng của giải pháp:

- Bước đầu áp dụng các giải pháp vào các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5 của Trường Tiểu học Giồng Găng.

- Với những giải pháp đã được áp dụng và kết quả mang lại không chỉ áp dụng cho học sinh Trường Tiểu học Giồng Găng mà còn thể áp dụng rộng rãi với các trường trong huyện Tân Hồng nói chung và trên địa xã nói riêng. Để góp phần giúp học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực của học sinh, đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp”.

8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp:

- Qua quá trình thực hiện các giải pháp nêu trên tôi thấy không chỉ học sinh khối lớp 2 mà các khối được phân công giảng dạy có sự tiến bộ rõ rệt, tập luyện tích cực hơn, tự giác hơn và tự tin hơn trong việc nhận nhiệm vụ, từ đó kết quả học tập môn Giáo dục thể chất được nâng cao hơn.

- Khi thực hiện các giải pháp trên thì hiệu quả mang lại rất cao, phẩm chất và năng lực của học sinh đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp”, Có sự tiến bộ rõ rệt, học sinh tự tin hơn khi tham gia tập luyện, tham gia nhận xét, góp ý kết quả thực hiện bài tập của bạn mình, tự tin báo cáo kết quả tập luyện, mạnh dạn trao đổi với giáo viên về các nội dung liên quan đến bài tập cũng như các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Được tiếp thu những giải pháp của giáo viên không chỉ giúp học sinh có được sự hứng thú khi học môn Giáo dục thể chất mà còn góp phần tích cực trong việc học tập và rèn luyện các môn học khác của chương trình.

* Bảng kết quả sau khi thực hiện các giải pháp.

Tổng số Học sinh	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	Số học sinh	Tỉ lệ %	Số học sinh	Tỉ lệ %	Số học sinh	Tỉ lệ %
34	24	71%	10	29%	0	0

Qua bảng khảo sát cho thấy việc vận dụng các biện pháp trên mang lại kết quả cao trong việc phát triển năng lực “Hợp tác và giao tiếp”. Học sinh tự tin hơn, tích cực, hứng thú hơn trong việc tham gia các hoạt động học tập cũng như các hoạt động của trường.

9. Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không

10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

- **Thứ nhất:** Giáo viên phải có chuyên môn vững vàng, phải được tập huấn đầy đủ về chương trình Giáo dục phổ thông 2018 của Bộ Giáo dục, phải khách quan trong việc nhận xét, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- **Thứ hai:** Sân bãi tập luyện phải đảm bảo an toàn, đủ rộng, không gian thoáng mát,... để giáo viên triển khai nội dung, phương pháp tập luyện giúp học sinh thực hiện đạt hiệu quả cao.

- **Thứ ba:** Dụng cụ tập luyện phải đảm bảo đủ về số lượng cũng như chất lượng để phục vụ cho việc tập luyện, trò chơi cũng như các hoạt động khác mà học sinh tham gia.

- **Thứ tư:** Công tác phối hợp với đồng nghiệp để nắm bắt tình hình học sinh trên lớp, khả năng của từng học sinh trong lớp học, phối hợp với cha mẹ học sinh để biết về thể chất, tâm lý của từng học sinh, qua đó để giáo viên sử dụng các biện pháp cho phù hợp với từng em.

- **Thứ năm:** Công tác tham mưu với lãnh đạo nhà trường đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học.

11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

- Học sinh được phát triển nhiều hơn về năng lực “Hợp tác và giao tiếp” góp phần phát triển phẩm chất và năng lực một cách toàn diện.

- Giúp học sinh cùng giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, giúp học sinh tự tin trong giao tiếp góp phần hình thành và phát triển về phẩm chất và năng lực. Đặc biệt là năng lực “Hợp tác và giao tiếp”.

- Học sinh đạt hiệu quả cao trong quá trình học tập và rèn luyện góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử (nếu có): Không

13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có): Không

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ

Tôi (chúng tôi) xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Tân Hồng, ngày 26 tháng 03 năm 2025

NGƯỜI NỘP ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ tên)

